TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 4657/2024/KDTM-ST
Ngày: 26/9/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán điện.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Đặng Công Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Ông Trần Đăng Vạn

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân là thư ký Tòa án của Toà án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 97/2023/TLST-KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán điện" theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 5932/2024/QĐST-KDTM ngày 29/8/2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 7588/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 35 đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hồ Phú Lợi (Văn bản ủy quyền số: 0241/UQ-PCTD ngày 06/02/2024) (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Bị đơn Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T T (tên cũ Công ty Đầu tư Thương mại Dịch vụ H)

Địa chỉ: 81B đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ khởi kiện và lời khai tại Tòa án, đại diện nguyên đơn có trình bày:

Ngày 11/03/2023, Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T T(tên cũ Công ty Đầu tư Thương mại Dịch vụ H) có ký Hợp đồng mua bán điện số: 23001214/EVNHCMC/HĐMBĐNMDSH với Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty đã sử dụng điện qua công tơ có mã khách hàng: PE12000235533, địa chỉ đăng ký sử dụng điện tại 81B đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến thời điểm ngày 04/4/2024, Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T Tnợ Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh tiền sử dụng điện của tháng 8, tháng 9 năm 2023 và phí ngừng, cấp điện trở lại tổng số tiền là 9.276.527 đồng *(Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi đồng)*, cụ thể:

- Tháng 8/2023 nợ 8.323.011 đồng

- Tháng 9/2023 nợ 847.676 đồng

- Phí ngừng, cấp điện trở lại: 105.840 đồng

Để đảm bảo thu hồi nợ, nộp vào ngân sách Nhà nước, yêu cầu bị đơn phải thanh toán cho Tổng Công ty Điện lực Thành Phố Hồ Chí Minh số tiền là 9.276.527 đồng *(Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi bảy đồng chẵn)*.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có Đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T Tvắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức có ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử sơ thẩm Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định theo thẩm quyền. Người tham gia phiên tòa đúng quy định, có năng lực hành vi, văn bản ủy quyền đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp hợp đồng mua bán điện. Bị đơn là Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T Tcó trụ sở chính tại 81B đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015,

[2]. Về thủ tục tố tụng: Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T Tđã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tranh luận tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Ngày 11/03/2023, Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T T(tên cũ Công ty Đầu tư Thương mại Dịch vụ H) có ký Hợp đồng mua bán điện số: 23001214/EVNHCMC/HĐMBĐNMDSH với mã khách hàng: PE12000235533 tại số 81B đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo lời khai của đại diện nguyên đơn, Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T Tđã sử dụng điện còn nợ Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh tiền sử dụng điện của tháng 8 tháng 9 năm 2023 và phí ngừng cấp điện trở lại với tổng số tiền là 9.276.527 đồng *(Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi đồng)*.

Đối với bị đơn; từ khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân Thành phố Thủ Đức đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn không đến, cũng không có văn bản gửi cho Toà án nêu yêu cầu hay ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh của đương sự: "*Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó".* Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy Tổng Công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu bị đơn trả số tiền điện và phí ngừng, cấp điện trở lại với tổng số tiền là 9.276.527 đồng *(Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi đồng)* là có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[4] Về án phí: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

Án phí là 3.000.000 đồng, bị đơn phải nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ;

- Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Luật Điện lực. Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T T(tên cũ Công ty Đầu tư Thương mại Dịch vụ H) phải thanh toán cho Tổng Công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh số tiền là 9.276.527 đồng *(Chín triệu hai trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi đồng)* ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết các khoản tiền thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án trên khoản tiền chưa thi hành án.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH thương mại Dịch vụ Đầu tư phát triển T T(tên cũ Công ty Đầu tư Thương mại Dịch vụ H) phải nộp án phí là 3.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn Lại cho Tổng Công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0025445 ngày 08/03/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSNDTPTĐ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Công Hạnh